

ĐIỂM NHẤN



Trong tình hình dịch bệnh khó khăn, kim ngạch xuất nhập khẩu là điểm sáng khi đem lại những kết quả ấn tượng, Tổng kim ngạch năm 2021 đạt kỷ lục mới 668.5 tỷ USD, tăng 22.6% so với năm 2020



Kinh tế thế giới đang dần hồi phục nhờ các gói kích thích quy lớn, sau thời gian dài giãn cách do dịch bệnh nhiều nguồn cung ứng bị đứt gãy, làm lạm phát gia tăng khiến giá cả hàng hóa nhiều mặt hàng đang tăng mạnh trong thời gian vừa qua



Thị trường chứng khoán, hàng hóa toàn cầu cũng như các kênh đầu tư khác (tiền số, NFT..) có 1 năm bùng nổ



KINH TẾ VIỆT NAM



KINH TẾ THẾ GIỚI

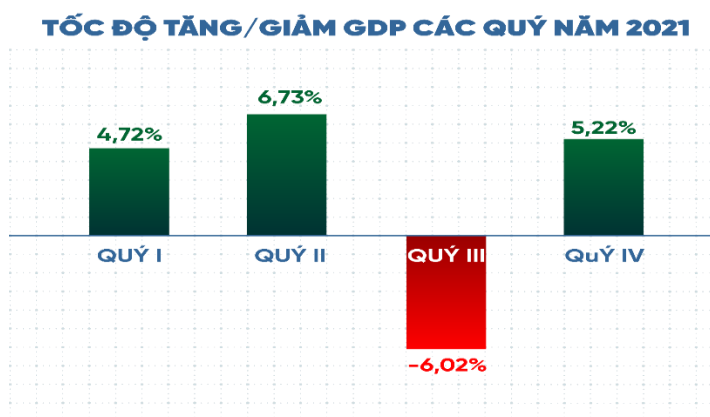


DỰ BÁO NĂM 2022

Những điểm nhấn kinh tế Việt Nam trong năm qua

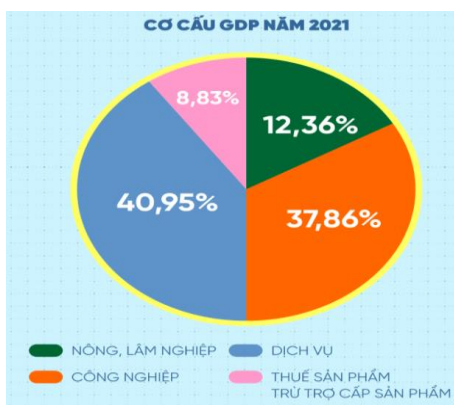
GDP Q3 tăng trưởng âm, lần đầu tiên kể từ năm 2000

GDP ước tính tăng trưởng 2.58% vào năm 2021 (quý I tăng 4.72%; quý II tăng 6.73%; quý III âm 6.02%; quý IV tăng 5.22%), do dịch Covid-19 tấn công các ngành kinh tế đặc biệt vào quý 3 năm 2021, nhiều địa điểm kinh doanh quan trọng đã phải thực hiện giãn cách xã hội. Trong tổng tốc độ tăng trưởng của toàn nền kinh tế, ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2.9% và đóng góp 13.97% vào tốc độ tăng tổng giá trị gia tăng của tổng nền kinh tế; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 4.05% và đóng góp 63.80%; khu vực dịch vụ tăng 1.22% và đóng góp 22.23%.



Tốc độ tăng/giảm GDP năm 2021. Ảnh: Tổng cục Thống kê

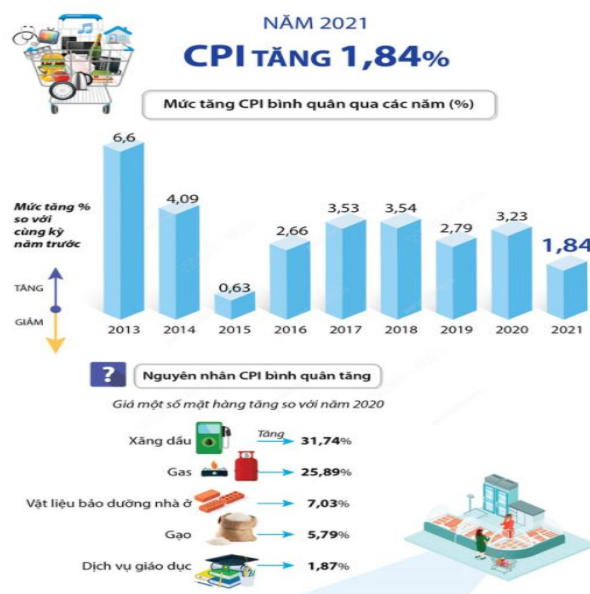
Số liệu của Tổng cục Thống kê cho thấy, tính chung cả năm 2021, tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của Việt Nam tăng 2.58%, thấp hơn mức 2.91% của năm 2020 và cũng là mức tăng thấp nhất trong 10 năm trở lại đây.



Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng 1.84% so với năm trước, mức thấp nhất trong vòng 6 năm

Theo số liệu Tổng cục Thống kê công bố, chỉ số giá tiêu dùng tháng (CPI) tháng 12/2021 giảm 0.18% so với tháng trước và tăng 1.81% so với tháng 12/2020. Bình quân năm 2021, CPI tăng 1.84% so với năm trước, mức tăng thấp nhất kể từ năm 2016.

Lạm phát cơ bản tháng 12/2021 tăng 0.16% so với tháng trước, tăng 0.67% so với cùng kỳ năm trước. Lạm phát cơ bản bình quân năm 2021 tăng 0.81% so với bình quân năm 2020.



Nguồn: Tổng cục thống kê

Xuất nhập khẩu trở thành điểm sáng của nền kinh tế 2021

Tổng kim ngạch XNK năm 2021 đạt 668.5 tỷ USD, tăng 22.6% so với năm trước, kết quả này đã giúp Việt Nam nằm trong nhóm 20 nền kinh tế hàng đầu về thương mại quốc tế.

Tính chung năm 2021, cán cân thương mại hàng hóa ước tính xuất siêu 4 tỷ USD (năm trước xuất siêu 19.94 tỷ USD). Trong đó, khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 25.36 tỷ USD; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) xuất siêu 29.36 tỷ USD.

Tổng thu ngân sách Nhà nước ước tính năm 2021 đạt 1,523,400 tỷ đồng, bằng 113.4% dự toán năm (tăng 180,100 tỷ đồng), trong đó, thu nội địa bằng 110,4% so với dự toán năm (tăng gần 118.000 tỷ đồng); thu từ dầu thô bằng 197,4% (tăng 22.600 tỷ đồng); thu cân đối từ hoạt động xuất, nhập khẩu bằng 122,1% (tăng 39.500 tỷ đồng).

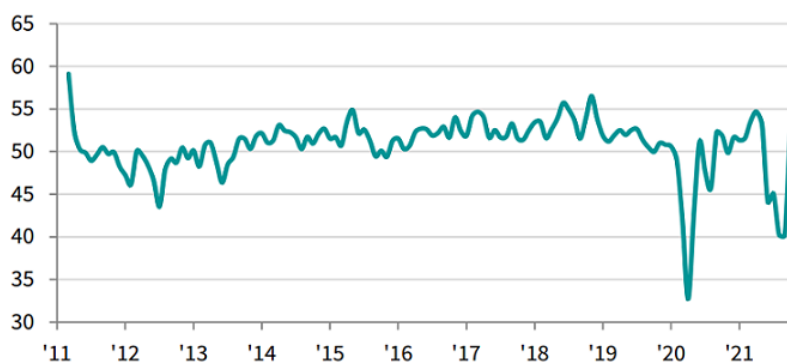
PMI sản xuất T12 tăng 52.5 điểm, lĩnh vực sản xuất khởi sắc

Báo cáo Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng (PMI) ngành sản xuất Việt Nam, trong đó có ba điểm nhấn đáng chú ý: sản lượng tăng, nhưng tốc độ tăng bị cản trở bởi tình trạng thiếu hụt lao động; lượng nhân công tiếp tục giảm; áp lực lạm phát gia tăng.

Lĩnh vực sản xuất của Việt Nam tiếp tục phục hồi vào cuối năm 2021 (trước đó PMI tháng 11 tăng 52.2 điểm, cùng mức tăng 52.1 điểm của tháng 10) sau thời kỳ giảm do đợt bùng phát dịch Covid-19 lần thứ 4.

PMI Ngành Sản xuất Việt Nam

Điều chỉnh theo mùa, >50 = cải thiện so với tháng trước



Nguồn: IHS Markit

Nguồn: IHS Markit, Tổng cục thống kê

Sản xuất công nghiệp duy trì tốc độ tăng trưởng khá

Tính chung cả năm 2021, giá trị tăng thêm ngành công nghiệp đạt 4.82% so với năm 2020 (quý I tăng 6.44%; quý II tăng 11.18%; quý III giảm 4.4%; quý IV tăng 6.52%), trong đó công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 6.37% (quý I tăng 8.9%; quý II tăng 13.35%; quý III giảm 4.09%; quý IV tăng 7.96%), đóng góp 1.61 điểm phần trăm vào mức tăng trưởng chung của toàn nền kinh tế; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 5.24%, đóng góp 0.19 điểm phần trăm; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 4%, đóng góp 0.02 điểm phần trăm; ngành khai khoáng giảm 6.21. Tính chung năm 2021, chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 4.5% so với năm 2020 (năm trước tăng 3.3%).

Tổng mức bán lẻ HH&DVTD giảm do diễn biến đại dịch

Dịch Covid-19 diễn biến phức tạp từ cuối tháng 4 đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động thương mại và dịch vụ. Tăng trưởng âm của một số ngành dịch vụ chiếm tỷ trọng lớn đã làm giảm mức tăng chung của khu vực dịch vụ và toàn bộ nền kinh tế: ngành bán buôn, bán lẻ giảm 0.21% so với năm trước, làm giảm 0.02 điểm phần trăm trong tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; ngành vận tải kho bãi giảm 5.02%, làm giảm 0.3 điểm phần trăm; ngành dịch vụ lưu trú và ăn uống giảm mạnh 20.81%, làm giảm 0.51 điểm phần trăm. Ngành y tế và hoạt động trợ giúp xã hội đạt tốc độ tăng cao nhất trong khu vực dịch vụ với mức tăng 42.75%, đóng góp 0.55 điểm phần trăm; hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm tăng

9.42%, đóng góp 0.52 điểm phần trăm; ngành thông tin và truyền thông tăng 5.97%, đóng góp 0.36 điểm phần trăm.

Tính chung cả năm 2021, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt 558.1 nghìn tỷ đồng, giảm 4.6% so với năm 2020.

Tỷ giá hối đoái ổn định, dự trữ ngoại hối kỷ lục

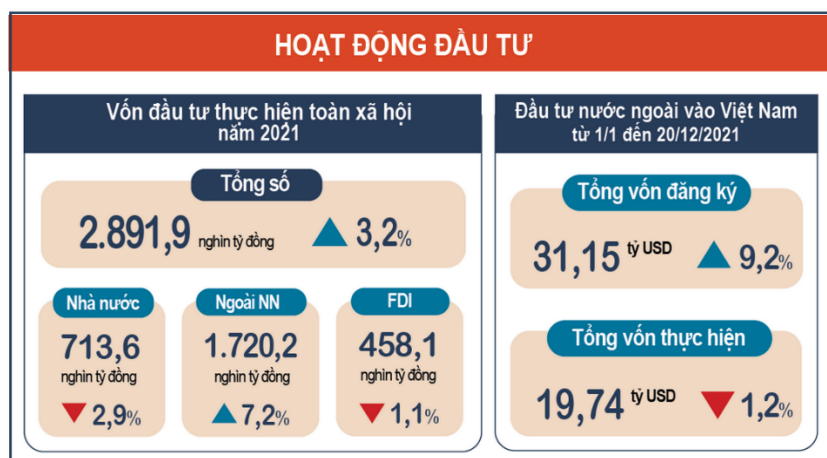
Trong cả năm, NHNN đã 3 lần giảm giá mua vào USD là 475 đồng, tương ứng 2% (ngày 8/6, giảm 150 đồng, ngày 10/8 giảm 225 đồng và ngày 5/11 giảm 100 đồng). Giá bán USD tại các ngân hàng khác cũng liên tục đi xuống.

Ngoài ra, lượng giải ngân FDI và lượng kiều hối tích cực cũng như các thương vụ mua bán cổ phần, phát hành trái phiếu có giá trên thị trường quốc tế đã góp phần tăng nguồn ngoại tệ trong nước lên cao. Hiện trên thị trường, nguồn cung ngoại tệ liên tiếp chảy về trong thời gian gần đây.

Dự trữ ngoại hối đạt kỷ lục 105 tỷ USD (số liệu đầu tháng 11), thực tế theo nhiều tổ chức tài chính quốc tế có thể lên tới gần 114 tỷ USD vào thời điểm hiện tại.

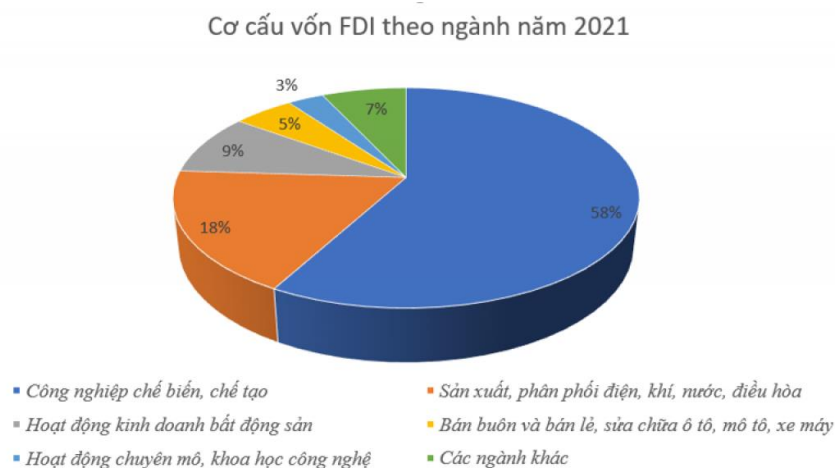
Vốn đầu tư ngoại FDI

Các khoản đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) là nguồn chính của dòng vốn ngoại hối, chiếm 5.9% GDP. Tuy nhiên, dòng tiền này đang chậm lại, với các khoản đầu tư đã thực hiện hàng tháng giảm từ mức trung bình 1.8 tỷ USD giai đoạn tháng 4 - 12/2020 xuống còn 1.6 tỷ USD trong giai đoạn tháng 4 - 7/2021.



Các nhà đầu tư nước ngoài đã đầu tư vào 18 ngành trong tổng số 21 ngành kinh tế quốc dân. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo dẫn đầu với tổng vốn đầu tư đạt trên 18.1 tỷ USD, chiếm 58.2% tổng vốn đầu tư đăng ký. Ngành sản xuất, phân phối điện mặc dù thu hút được số lượng dự án mới, điều chỉnh cũng như góp vốn mua cổ phần không nhiều, song có dự án có quy mô vốn lớn nên đứng thứ 2 với tổng vốn đầu tư trên 5.7 tỷ USD, chiếm 18.3% tổng vốn đầu tư đăng ký. Tiếp theo lần lượt là các ngành kinh doanh bất động sản; bán buôn, bán lẻ với tổng vốn đăng ký đạt lần lượt là trên 2.6 tỷ USD và trên 1.4 tỷ USD..

Đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài: trong năm 2021 có 61 dự án được cấp mới giấy chứng nhận đầu tư với tổng số vốn của phía Việt Nam là 409.1 triệu USD, tăng 28.6% so với năm trước; tuy nhiên đã có 22 lượt dự án điều chỉnh vốn đầu tư với tổng vốn điều chỉnh giảm 776 triệu USD.



Covid thúc đẩy mạnh chuyển đổi số, thương mại điện tử phát triển

Đại dịch COVID-19 là cơn “ác mộng” đối với nhiều lĩnh vực kinh tế trên toàn thế giới, nhưng dường như lại là “vận may” của lĩnh vực thương mại điện tử, khi mua sắm trên mạng là cách duy nhất để có được những thứ người tiêu dùng cần trong thời kỳ giãn cách xã hội.

Sự xa cách xã hội do đại dịch COVID-19 đã thay đổi thói quen lâu đời, khiến ngay cả người già và người tiêu dùng chỉ trung thành với những cách xem xét mua sắm trực tuyến truyền thống. Với sự phát triển nhanh của một số website và ứng dụng trên các nền tảng thương mại điện tử biên giới như Shopee, Lazada.. khách hàng có thể dễ dàng mua mọi thứ chỉ bằng một cú nhấp chuột trên một thiết bị di động thông minh và hơn hết là ở một mức giá rất phải chăng. Rõ ràng là lĩnh vực thương mại điện tử đang ngày càng tạo ra nhiều động lực cho sự phục hồi kinh tế vốn bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch COVID-19.

Trong báo cáo eConomy SEA 2021 vừa được Google, Temasek và Bain and Company công bố, nền kinh tế kỹ thuật số của Việt Nam tăng trưởng khoảng 31% lên 21 tỷ USD vào năm 2021 nhờ thương mại điện tử tăng trưởng 53% so với cùng kỳ năm ngoái và dự báo tiếp tục đạt 57 tỷ USD vào năm 2025.

Các hiệp định thương mại tự do phát huy hiệu quả trong đại dịch

Trong bối cảnh tình hình kinh tế, chính trị thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, trong đó hầu hết các quốc gia đang gặp nhiều chần chừ về kinh tế - xã hội do đại dịch COVID-19 bùng phát, Việt Nam vẫn không ngừng phát triển quan hệ kinh tế, đối tác chiến lược với các nền kinh tế lớn trên thế giới.

Đến tháng 11 năm 2021, Việt Nam đã ký 15 Hiệp định Thương mại tự do (FTA). Việc đàm phán thành công và ký kết nhiều hiệp định thương mại tự do với các đối tác thương mại quan trọng nhất của Việt Nam hứa hẹn nhiều cơ hội để tăng trưởng kinh tế, đa dạng hóa xuất nhập khẩu.

Việc ký kết và thực hiện các hiệp định thương mại tự do với các đối tác như ASEAN, Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ, Australia và New Zealand đã góp phần thúc đẩy xuất khẩu của Việt Nam sang các thị trường này.

Đối với EVFTA, kết quả thực hiện EVFTA trong năm qua cho thấy những tác động tích cực của hiệp định trong việc giúp các doanh nghiệp đối phó với những khó khăn, trở ngại của đại dịch. Nhìn lại 1 năm thực hiện, có thể khẳng định việc thực hiện hiệp định EVFTA đã mang lại những kết quả rất tích cực, nhất là trước bối cảnh diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19 ở cả châu Âu và Việt Nam. Trong năm đầu tiên thực hiện hiệp định, trao đổi thương mại hai chiều đạt 54.6 tỷ USD, tăng 11.9%, trong đó Việt Nam xuất sang EU 38.5 tỷ USD, tăng 11.3% và EU sang Việt Nam 16.2 tỷ USD, tăng 12.4% so với cùng kỳ.

Lãi suất ổn định, giá vàng có sự chênh lệch lớn với giá Thế giới

Tính chung cả năm 2021, giá vàng thế giới giảm 4%, đây là mức giảm mạnh nhất của kim loại quý này kể từ năm 2015. Sự phục hồi kinh tế toàn cầu đã chứng kiến các nhà đầu tư tìm kiếm các tài sản rủi ro hơn và khiến các nơi trú ẩn an toàn như vàng trở nên kém hấp dẫn hơn.

Giá vàng trong nước biến động mạnh trong năm 2021 khi giá giao dịch cuối năm dao động ở mức 61- 61.65 triệu đồng/lượng, tăng xấp xỉ 5.8 triệu đồng so với đầu năm. Hiện giá vàng trong nước đang đắt hơn giá vàng thế giới khoảng 11.72 triệu đồng/lượng, mức kỷ lục từ trước đến nay. Mức chênh lệch này khiến người mua vàng trong nước đang phải trả mức giá đắt hơn tới 22% để sở hữu cùng một lượng vàng trên thị trường thế giới.



Ảnh: Vietnamindex.vn

Cơn sốt thị trường bất động sản: chấn động đầu giá đất Thủ Thiêm

Năm 2021 vẫn là một năm đầy biến động của nền kinh tế Việt Nam, tuy nhiên nếu đại dịch COVID-19 vẫn diễn biến phức tạp, trái ngược với triển vọng ảm đạm của các lĩnh vực như ăn uống, khách sạn, du lịch, hàng không.. thì thị trường bất động sản lại sôi sục khi chứng kiến nhiều đợt sốt đất và những biến động giá gây chấn động dư luận.

+ Thị trường bất động sản đã có nhiều cung bậc cảm xúc trong năm năm 2021 khi chứng kiến cơn sốt bất động sản sôi sục. Thị trường đã diễn ra cơn sốt đất bao gồm cả những nơi có cả thông tin quy hoạch và các

thị trường mới nổi. Từ các thành phố lớn như Hà Nội, TP HCM đến các tỉnh như Quảng Ninh, Bắc Giang, Thanh Hóa, Nghệ An, Bình Phước.. đều chứng kiến giá đất tăng vọt, có nơi giá tăng gấp đôi chỉ sau vài tháng.

+ Cuối tháng 12 năm 2020, thành phố Thủ Đức thuộc thành phố Hồ Chí Minh được thành lập. Ngay lập tức, thị trường bất động sản khu vực này chứng kiến giá bất động sản tăng chóng mặt. Đặc biệt là trong khu vực trung tâm hành chính. Đầu năm 2021, kể từ khi lên thành phố, giá đất tại Thủ Đức đã tăng khoảng 30-50% tùy khu vực.

+ Thời gian gần đây, thông tin về đấu giá đất ở Thủ Thiêm bất ngờ làm “nóng” dư luận. Ngày 10/12/2021, TP.HCM đấu giá thành công 4 lô đất với diện tích hơn 30,000 m² tại khu chức năng số 3, khu dân cư phía Bắc, khu đô thị mới Thủ Thiêm. Số tiền thu được từ phiên đấu giá này là 37,350 tỷ đồng, cao hơn nhiều lần giá khởi điểm 5,300 tỷ đồng.

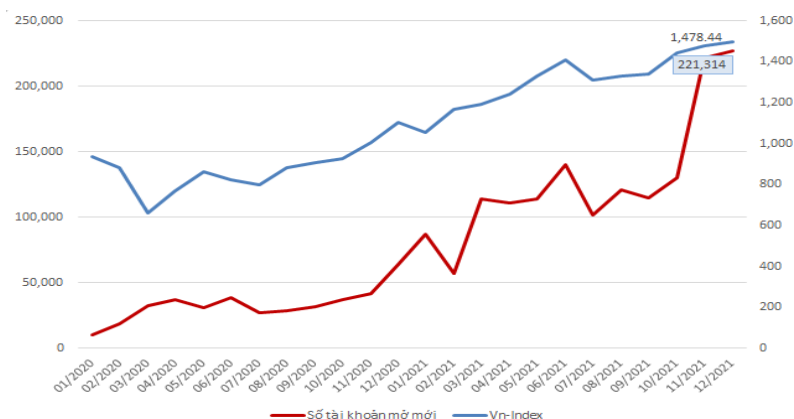
Đây cũng là mức giá đất cao nhất tại TP.HCM hiện nay và là kỷ lục về giá đất nền Việt Nam đang làm rung chuyển thị trường. Mức giá này thậm chí còn cao hơn những trung tâm tài chính đất đỏ nhất thế giới như Tokyo, Hong Kong, Singapore hay New York.

Điểm nhấn Thị trường chứng khoán

Số tài khoản chứng khoán mở mới kỷ lục

Năm 2021 chứng khoán số lượng tài khoản đầu tư chứng khoán gia tăng kỷ lục.

Theo số liệu từ Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD), lũy kế đến 31/12/2021, Việt Nam có hơn 4.3 triệu tài khoản giao dịch, như vậy năm 2021, số lượng tài khoản mở mới đã đạt hơn 1.5 triệu tài khoản. Tính đến hết 31/12, số lượng tài khoản cá nhân trên thị trường chứng khoán đạt hơn 4.29 triệu tài khoản, của nhà đầu tư tổ chức là hơn 17,000 tài khoản.

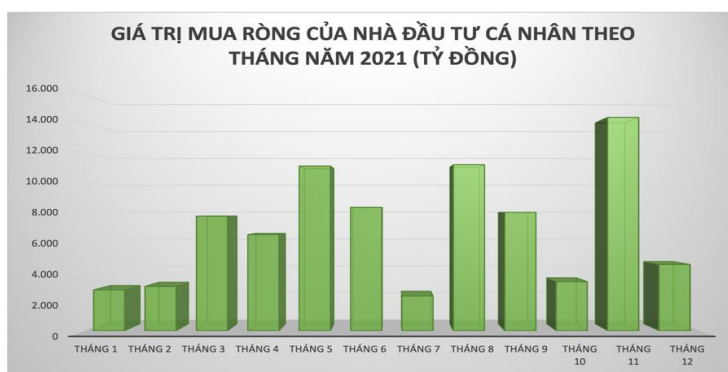


Ảnh: Vietstock.vn

Dòng tiền đổ vào thị trường mạnh mẽ nhất từ trước đến nay

Dòng tiền ồ ạt đổ vào thị trường của các nhà đầu tư cá nhân trong nước được cho là động lực chính thúc đẩy đà tăng của thị trường chứng khoán trong năm qua, loại bỏ tác động tiêu cực từ việc bán ròng của khối ngoại cũng như động thái chốt lời của khối tự doanh các công ty chứng khoán.

Dòng tiền của các nhà đầu tư nhỏ lẻ trong nước, những người đã đầu tư mạnh vào thị trường chứng khoán Việt Nam trong năm qua, có thể được lý giải bởi 3 nguyên nhân: thứ nhất là hiệu ứng FOMO (sợ bỏ lỡ cơ hội) ngày càng tăng lên khi các chỉ số chứng khoán liên tục thiết lập những đỉnh mới và thu hút sự quan tâm lớn từ các nhà đầu tư; thứ hai là môi trường lãi suất thấp, lãi suất tiền gửi có kỳ hạn 1 năm hiện nay của các ngân hàng thương mại bình quân 5.5%, điều này đã khuyến khích các nhà đầu tư tìm kiếm các kênh đầu tư khác với lợi nhuận cao hơn (điển hình là cổ phiếu và trái phiếu doanh nghiệp); cuối cùng, việc Sở Giao dịch TP.HCM (HOSE) nâng cấp thành công hệ thống giao dịch đã giải tỏa được tình trạng nghẽn lệnh giao dịch trên thị trường và nâng cao niềm tin của nhà đầu tư.



Ảnh: Vneconomy.vn

Một năm tăng trưởng ngoạn mục của chỉ số VN-Index

Chỉ số VN-Index chính thức kết thúc năm 2021 ở mức 1,498.28 điểm, tương ứng với mức tăng gần 395 điểm (+ 36%) trong 1 năm. Cho đến nay, quy mô của thị trường chứng khoán vào khoảng 123% GDP. Nhờ đó, chứng khoán Việt Nam chính thức lọt vào top 7 thị trường có hiệu suất cao nhất năm qua, như vậy chỉ số VN-Index đã duy trì mạch tăng trưởng trong ba năm liên tiếp, đồng thời có mức tăng lớn thứ hai trong một thập kỷ, chỉ sau năm 2017 (+48%).



Ảnh: tuoitre.vn

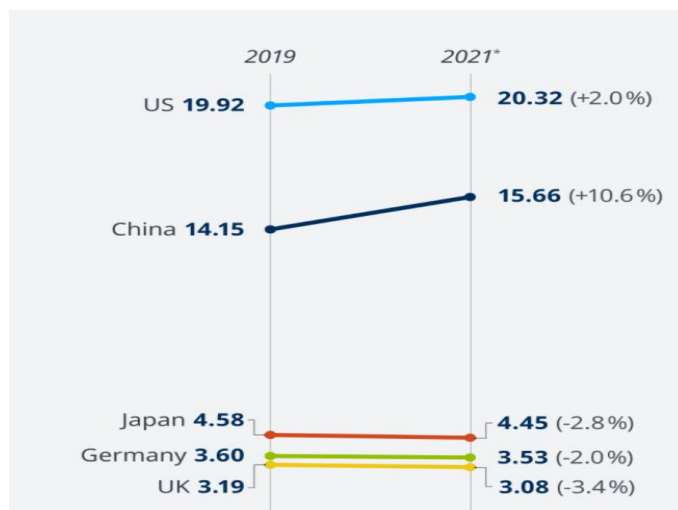
KINH TẾ THẾ GIỚI

Sự phục hồi của kinh tế toàn cầu

Sau 2 năm chiến đấu với đại dịch. Kinh tế thế giới trong năm 2021 đã phục hồi nhanh hơn kỳ vọng và khi các nền kinh tế trên thế giới đang trong tình trạng phục hồi sau đại dịch COVID-19, thì hai siêu cường Mỹ và Trung Quốc đang cùng nhau chạy đua về phía trước. SBS sẽ đưa ra những hình ảnh tổng quan về những người được hưởng lợi nhiều nhất từ GDP toàn cầu cao kỷ lục trị giá 94 nghìn tỷ đô la.

COVID: Sự phục hồi toàn cầu không đồng đều

GDP được tính bằng nghìn tỷ đô la



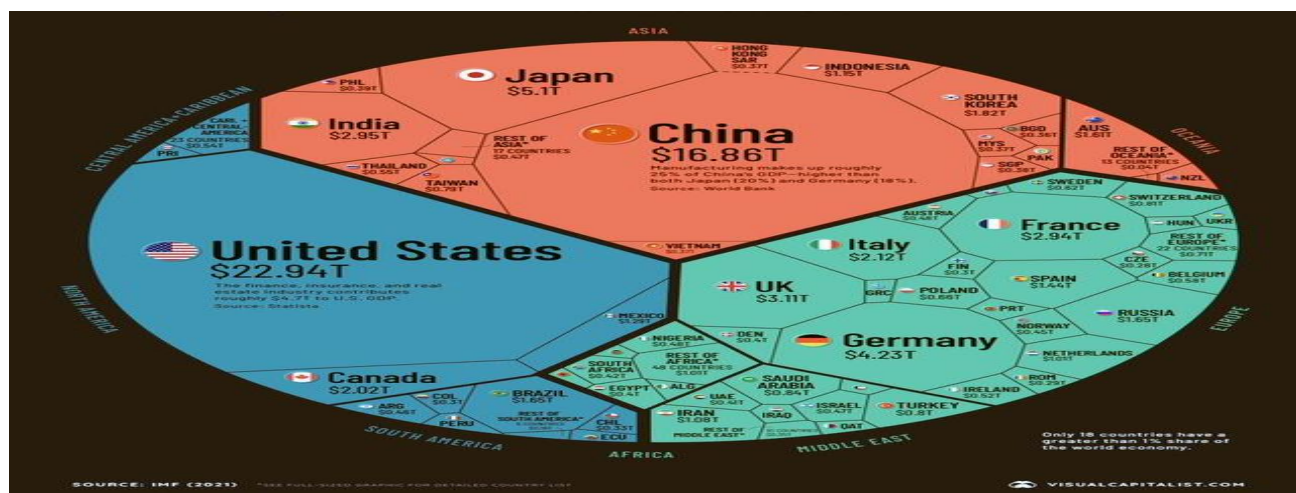
OECD*Estimate

Nhật Bản, Đức, Anh và Ấn Độ tụt hậu: Nhật Bản, Đức và Vương quốc Anh - ba nền kinh tế hàng đầu thế giới khác - vẫn chưa phục hồi hoàn toàn sau tình trạng khẩn cấp về sức khỏe. Tổng GDP của Nhật Bản được dự báo sẽ giảm gần 3% vào năm 2021 so với năm 2019, nền kinh tế Đức giảm hơn 2% và của Vương quốc Anh giảm hơn 3.4%. Sự gián đoạn lớn trong chuỗi cung ứng đang cản trở việc phục hồi của Đức và Nhật Bản, khiến các chuyến hàng nguyên liệu thô và các hàng hóa khác trên thế giới bị trì hoãn. Lĩnh vực ô tô đã bị ảnh hưởng đặc biệt nghiêm trọng.

Kinh tế Thế giới đã bị ảnh hưởng nặng nề thế nào?

Sau những đợt đóng cửa đầu tiên khiến các nền kinh tế ngừng hoạt động, dữ liệu từ Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế cho thấy tổng GDP toàn cầu đã giảm 9.7% chỉ trong vòng sáu tháng. Phải mất sáu quý để tổng GDP thế giới phục hồi hoàn toàn và vượt qua mức cao trước đó. Theo IMF, tổng giá trị tiền tệ của thương mại và dịch vụ toàn cầu hiện là 94 nghìn tỷ USD và được dự đoán sẽ tăng thêm 10% vào cuối năm 2023. Sự phục hồi toàn cầu chủ yếu dựa vào hai nền kinh tế hàng đầu thế giới, theo ước tính GDP Mỹ và Trung Quốc chiếm khoảng 42% GDP toàn cầu.

GDP toàn cầu trong năm 2021



Nguồn: IMF

Nền kinh tế Mỹ vượt qua những trở ngại lớn để hướng tới 2022 vững chắc

Nền kinh tế Mỹ đang trên đà kết thúc mạnh mẽ đến hết năm 2021 và khởi đầu vững chắc cho năm 2022 khi người tiêu dùng và doanh nghiệp tiếp tục chi tiêu bất chấp lạm phát cao, thách thức về nhân sự, mặc dù dịch bệnh Covid-19 dai dẳng và dẫn tới hạn chế nguồn cung kéo dài. Theo cuộc khảo sát hàng tháng mới nhất của Bloomberg về các nhà kinh tế, nền kinh tế sẽ mở rộng 6% trong quý 4 trước khi chuyển sang tốc độ trung bình vẫn vững chắc 3.7% trong nửa đầu năm 2022. Trong đợt hồi phục vừa qua, tăng trưởng hàng quý đạt trung bình khoảng 2.3 %.

Tỉ lệ tham gia lực lượng lao động của Mỹ tiếp tục duy trì ở mức cao, tuy chưa phục hồi trở lại mức trước COVID-19 (trên 63%) nhưng đã đạt trên 61.6% trong những tháng cuối năm. Tuy nhiên, bên cạnh các dấu hiệu lạc quan của nền kinh tế, chính phủ Mỹ đang phải cân nhắc về khoản nợ công khổng lồ cũng như tỉ lệ lạm phát tiếp tục đạt các mốc kỷ lục mới trong bối cảnh Chính phủ nước này duy trì các chương trình kích thích tài khóa. Lạm phát của Mỹ tiếp tục cao kỷ lục do việc liên tục tung ra các gói tín dụng hỗ trợ kinh tế trước đại dịch.

Kinh tế Trung quốc

Kinh tế Trung Quốc tiếp tục xu hướng phục hồi ổn định. Chỉ số PMI 3 tháng cuối năm có xu hướng tăng nhẹ so với tháng trước, cho thấy các hoạt động kinh tế đang tiếp tục được mở rộng. Tăng trưởng kinh tế chủ yếu được hỗ trợ từ các mảng hàng hóa. Tuy nhiên, tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro. Các chính sách siết chặt quản lý khu vực bất động sản, chính sách zero-COVID nghiêm ngặt trước xu hướng tăng các ổ dịch mới, nguy cơ thiếu hụt năng lượng.. qua đó gây sức ép lên lạm phát và tiêu dùng, tiếp tục là những thách thức cho tăng trưởng kinh tế Trung Quốc thời gian tới. Nhiều tổ chức tài chính quốc tế tiếp tục hạ dự báo triển vọng tăng trưởng năm 2022 của Trung Quốc (Sachs, Nomura dự báo tăng trưởng 2022 ở mức dưới 5%).

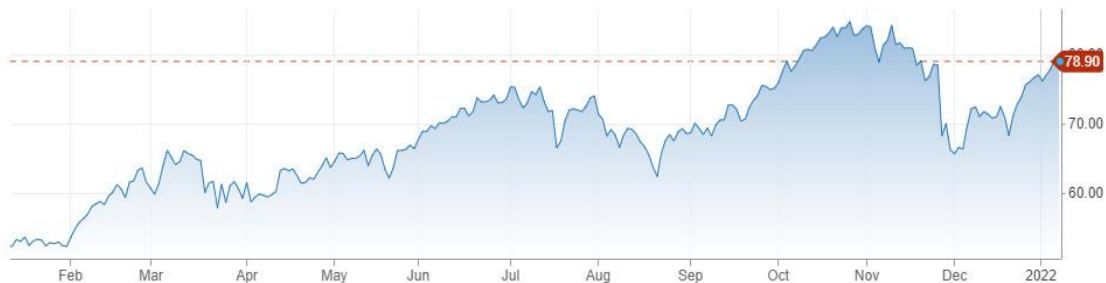
Xu hướng tài sản số lên ngôi

Năm 2021 là một năm “đầy cảm xúc” đối với các nhà đầu tư tài sản kỹ thuật số (NFT). Nếu ở những kênh đầu tư truyền thống, lãi 30-50% đã là con số ấn tượng thì trên thị trường tiền số, khoản lợi nhuận có thể gấp vài chục, thậm chí vài trăm lần. Cũng chính vì thế, lòng tham và nỗi sợ của những nhà đầu tư mới, ở đây là nỗi sợ bị bỏ lỡ (FOMO), trở thành động lực giúp tiền số, tài sản số tạo sóng lớn. Ngoài ra 1 số nước đã bắt đầu công nhận tiền số như Trung Quốc, Mỹ..

Giá dầu thế giới

Giá dầu thế giới đã chứng kiến một năm tăng mạnh, khi nguồn cung không đáp ứng được nhu cầu trong thời điểm các nền kinh tế mở cửa trở lại. Cả dầu Brent và dầu WTI tăng trên 50% trong năm 2021, nhờ sự phục hồi của kinh tế toàn cầu và các nước sản xuất hạn chế sản lượng. Giá dầu toàn cầu được cho là sẽ tiếp tục tăng trong năm tới, khi nhu cầu nhiên liệu máy bay gia tăng.

Biểu đồ giá dầu



Nguồn: CNBC.com

Thị trường chứng khoán thế giới năm 2021

Diễn biến thị trường chứng khoán tiếp tục đà tăng trưởng năm 2021 sau đợt giảm do dịch bệnh Covid-19, thị trường chứng khoán toàn đã bật tăng trở lại đầy ấn tượng trong năm 2021. Dow Jones tăng 19%; chỉ số S&P 500 tăng 27%; chỉ số DAX (Đức) tăng 16%, chỉ số Nikkei 225 (Nhật) tăng 5%, chỉ số Hang Seng (Hong Kong) giảm 15%, chỉ số Shanghai Composite (Trung Quốc) tăng 4%.

SBS DỰ BÁO NĂM 2022

Kinh tế hồi phục dưới chiến lược tiêm phủ vắc xin

Tiếp tục thêm 1 năm kinh tế phải gồng mình trước đại dịch Covid, với sự chủ động, quyết đoán, chính phủ đã đẩy nhanh tốc độ tiêm vaccine cụ thể đến ngày 9/1/2022: cả nước đã tiêm trên 160 triệu liều vaccine phòng COVID-19, tỷ lệ bao phủ ít nhất 01 liều vaccine là 99.8% và tỷ lệ tiêm đủ liều cơ bản là 92.1%, đã tiêm được trên 10 triệu mũi 3 cho người dân từ 18 tuổi trở lên, cả nước đã tiêm hơn 13.7 triệu liều vaccine phòng COVID-19 cho trẻ từ 12-17 tuổi.

Chúng tôi đánh giá việc phủ nhanh vaccine trong toàn dân sẽ dần tạo miễn dịch cộng đồng làm giảm thiểu tác động của dịch bệnh đến nền kinh tế. Đồng thời chuyển dần từ Zeto Covid “sang sống chung với dịch” đang là một xu thế tất yếu, giúp người dân có điều kiện đi lại, làm việc, từng bước nối lại nhịp sống đời thường và khôi phục sản xuất, kinh doanh, giúp kinh tế dần hồi phục.

Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022

Quốc hội đã thông qua 15 chỉ tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022:

- Tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP) khoảng 6-6.5%.
- GDP bình quân đầu người đạt 3.900 đô la Mỹ (USD).
- Tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GDP đạt khoảng 25.5-25.8%.
- Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân khoảng 4%.
- Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân khoảng 5.5%.
- Tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội đạt 27.5%.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 67%, trong đó có bằng, chứng chỉ đạt khoảng 27-27.5%.
- Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị dưới 4%.
- Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều) giảm khoảng 1-1.5%.
- Số bác sĩ trên 10,000 dân đạt 9.4 bác sĩ.
- Số giường bệnh trên 10,000 dân đạt 29.5 giường bệnh.
- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 92% dân số.
- Tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt 73%.
- Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt 89%.
- Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 91%.

Chúng tôi dự báo GDP của Việt Nam năm 2022 sẽ tăng trưởng từ 6-7%, do việc kiểm soát dịch bệnh tốt và cải thiện được cán cân thương mại. Tuy nhiên việc giữ tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân ở mức 4% sẽ là 1 thách thức không hề nhỏ. Nhất nhiều các tổ chức Quốc tế cũng đưa ra dự báo khả quan:

tăng trưởng của Việt Nam năm 2022 vào khoảng 6.8%, Theo WB, chỉ tiêu tăng trưởng GDP 6-6.5% năm 2022 của Việt Nam hoàn toàn có thể đạt được.

Chính sách tiền tệ, chính sách tài khoá

Theo dự thảo, chính sách tài khoá, tiền tệ để hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội có tổng quy mô là 347 nghìn tỷ đồng. Trong đó chính sách tài khoá là 291 nghìn tỷ đồng, chính sách tiền tệ là 46 nghìn tỷ đồng và chính sách khác là 10 nghìn tỷ đồng

1. Miễn giảm thuế, phí, lệ phí	64
2. Chi đầu tư phát triển (chi trực tiếp từ NSNN) gồm:	176
• Đầu tư xây mới, cải tạo, nâng cấp, hiện đại hoá hệ thống y tế	14
• Về an sinh xã hội, lao động, việc làm	8,15
• Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh	40
• Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng	113,85
3. Tổng (1+2)	240
4. Hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động	6,6
5. Gia hạn thời hạn nộp thuế, tiền thuê đất cho doanh nghiệp năm 2022	6
6. Phát hành trái phiếu Chính phủ bảo lãnh cho Ngân hàng Chính sách Xã hội	38,4
Tổng (3+4+5+6)	291

Theo chúng tôi trong năm 2022, NHNN sẽ điều hành chính sách tiền tệ theo hướng linh hoạt, thận trọng để vừa có thể hỗ trợ đà phục hồi của nền kinh tế vừa hạn chế đà tăng của lạm phát, để lạm phát dưới 4% như chỉ tiêu Quốc Hội đã đề ra.

Kiểm soát lạm phát 2022 là vấn đề không đơn giản

Kinh tế thế giới đang dần phục hồi nhờ các gói kích thích quy mô lớn, sau thời gian giãn cách do dịch bệnh nhiều nguồn cung ứng bị đứt gãy, làm lạm phát gia tăng khiến giá cả hàng hóa nhiều mặt hàng (trên toàn cầu cũng như ở Việt Nam) đang tăng mạnh trong thời gian vừa qua. Một số mặt hàng như xăng dầu đã tăng rất cao, nhiều nước phát triển ghi nhận mức lạm phát cao nhất lịch sử.

Nền kinh tế Việt Nam có độ mở lớn nên áp lực rủi ro lạm phát nhập khẩu rất lớn. Khi kinh tế phục hồi trong năm 2022 dưới tác động của các gói hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế khiến nhu cầu tiêu dùng, đầu tư gia tăng sẽ gây sức ép không nhỏ lên giá cả, có thể sẽ làm ảnh hưởng tới các chính sách kinh tế.

Áp lực lạm phát trước và sau tết rất lớn, chỉ số giá tiêu dùng tháng 1 và tháng 2 được dự báo tăng cao khi nhu cầu mua sắm tăng mạnh thời điểm cận tết.

Triển vọng thị trường chứng khoán Việt Nam trong năm 2022

- Kỳ vọng tăng trưởng EPS cao là động lực chính thúc đẩy sự tăng giá của thị trường chứng khoán. Môi trường kinh tế vĩ mô chung được kỳ vọng sẽ tốt hơn từ những chuyển dịch sau đại dịch thông qua các cải cách cơ cấu trên phạm vi rộng, cũng như sự hỗ trợ từ chính sách nới lỏng tài khoá và

tiền tệ. Tốc độ tiêm vắc xin tăng nhanh và gia tăng mức độ thích ứng được với chiến lược sống chung với COVID-19 sẽ giúp nền kinh tế sẽ phục hồi trên diện rộng trong năm 2022.

- Rủi ro lớn nhất hiện tại là nguy cơ bùng phát dịch ngoài tầm kiểm soát, cũng như sự phát triển của các biến chủng COVID-19 mới gây ra tâm lý hoang mang cho nhà đầu tư.
- Với cơ sở dự báo môi trường đầu tư sẽ tiếp tục được cải thiện trong năm 2022 khi tình hình dịch Covid-19 dần bị đẩy lui nhờ chương trình tiêm chủng vaccine được triển khai hiệu quả, kết hợp với kỳ vọng từ gói kích thích kinh tế quy mô lớn và nhìn xa hơn là triển vọng nâng hạng thị trường trong các năm sắp tới, dù rủi ro mất bằng lãi suất tăng nhẹ nhiều khả năng sẽ diễn ra dưới áp lực lạm phát (dự báo tăng 0.5% trong kịch bản cơ sở), trong khi các NHTW lớn trên thế giới dần thắt chặt chính sách.

Xu hướng dòng tiền

- Năm 2022, dòng tiền từ nhà đầu tư cá nhân trong nước được dự báo đi ngang hoặc có phần giảm bớt so với mức nền cao của 2021 do: lãi suất huy động dự báo tăng 0.5%; một phần dòng tiền bị rút ra quay trở lại hoạt động sản xuất, kinh doanh khi nền kinh tế dần đi vào trạng thái bình thường mới; đà tăng tốc của thị trường trong giai đoạn 2020-2021 nhiều khả năng sẽ không lặp lại, thay bằng xu hướng tăng thoải với các nhịp tăng/giảm đan xen khiến sức hấp dẫn của thị trường giảm bớt đối với dòng tiền nóng.
 - Khối ngoại đầy mạnh rút ròng trong năm 2021 với tổng giá trị đạt gần 60,000 tỷ đồng, nối tiếp xu hướng bán ròng từ năm 2020 đến nay khi dịch Covid 19 bùng phát, với các nguyên nhân: xu hướng rút ròng ở hàng loạt các thị trường cận biên, mới nổi và chảy vào các thị trường phát triển. Áp lực chốt lời gia tăng khi VN-Index tăng mạnh từ đáy đầu quý 2 năm 2020. Cơ cấu vốn hoá TTCK Việt Nam tập trung mạnh các ngành ngân hàng, bất động sản, công nghiệp trong khi thiếu vắng các ngành thu hút mạnh dòng vốn toàn cầu trong 2 năm qua là công nghệ, dược phẩm.
- *Chúng tôi cho rằng khó có khả năng khối ngoại sẽ mua ròng trở lại trong năm 2022 khi các yếu tố bán ròng vẫn duy trì, đặc biệt trong bối cảnh các nước phát triển đang dần thắt chặt chính sách tiền tệ dưới áp lực lạm phát. Tuy nhiên, động thái bán ròng của nhà đầu tư nước ngoài sẽ không tác động đáng kể đến diễn biến thị trường, trong bối cảnh dòng tiền trên thị trường sẽ tiếp tục chịu chi phối bởi nhà đầu tư cá nhân trong nước (giá trị giao dịch của khối ngoại đang ngày càng chiếm tỷ trọng thấp trong tổng giao dịch toàn thị trường, quanh 5-7% hiện tại).*
- *Chúng tôi không dự báo con số VN-Index sẽ đạt được trong năm 2022, bởi thị trường sẽ chịu sự chi phối của nhiều biến số khó lường: dịch bệnh, xu thế dòng tiền, thế giới.. tuy nhiên về cơ bản vẫn đánh giá nền tảng thị trường vẫn có nhiều cơ hội lướt sóng dù tỷ suất sinh lời sẽ khó đạt được như năm 2021.*

KHUYẾN CÁO

Chúng tôi chỉ sử dụng trong báo cáo này những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư. Tài liệu này sẽ không được coi là một hình thức chào bán hoặc lôi kéo khách hàng đầu tư vào bất kỳ cổ phiếu nào. Công ty SBS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. SBS sẽ không chịu trách nhiệm với bất kỳ thông tin nào không nằm trong phạm vi báo cáo này. Nhà đầu tư phải cân nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng như các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và SBS hoàn toàn không chịu trách nhiệm với bất kỳ khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó. Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp và sẽ không được công bố rộng rãi trên các phương tiện truyền thông, nghiêm cấm bất kỳ sự sao chép và phân phối lại đối với tài liệu này.

Chuyên viên phân tích

Hoàng Đức Việt

viet.hd@sbsc.com.vn

Nguyễn Thái Khanh

Khanh.nt@sbsc.com.vn

Trần Phan Anh

Anh.tp@sbsc.com.vn

Phạm Chiến

Chien.p@sbsc.com.vn

Trần Anh Tú

Tu.ta@sbsc.com.vn

Người chịu trách nhiệm

Dương Hoàng Linh

linh.dh@sbsc.com.vn

Công ty cổ phần chứng khoán Sài Gòn Thương Tín

278 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 3, TP HCM

Tel: +84 (8) 6268 6868

Fax: +84 (8) 6255 5957

www.sbsc.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

205 Giảng Võ, Đống Đa, Hà Nội

Tel: +84 (4) 3942 8076

Fax: +84 (8) 3942 8075